

Thông báo điều chỉnh giá nước Tỉnh Kanagawa

Tháng 9 năm 2024

Kính gửi các hộ dân cư đang sử dụng nước tại tỉnh Kanagawa.

Chúng tôi xin thông báo kể từ tháng 10 năm 2024, tỉnh sẽ điều chỉnh tăng dần giá nước theo từng giai đoạn.

Trong thông báo này, chúng tôi sẽ cung cấp cho các hộ dân cư những nội dung chính trong việc điều chỉnh giá nước. Tuy nhiên, số tiền các hộ dân cư phải trả thực tế sẽ phụ thuộc vào kích thước đồng hồ nước và lượng nước tiêu thụ.

Để sẵn sàng ứng phó với các trận động đất lớn, đồng thời đảm bảo cung cấp nguồn nước an toàn và đáng tin cậy cho người dân, tỉnh sẽ tiến hành nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng cấp nước. Kính mong các hộ dân cư thông cảm về việc điều chỉnh mức giá nước lần này.

Bảng tra cứu nhanh giá nước sinh hoạt

※Bảng giá dưới đây áp dụng cho các loại ống có đường kính [13mm, 20mm, 25mm], được sử dụng phổ biến trong các hộ dân cư.
※Giá tiền đã [bao gồm thuế] và [chỉ tính tiền nước sạch] [trong hai tháng], chưa bao gồm phí thoát nước.
※Phí thoát nước sẽ khác nhau tùy theo thành phố hoặc thị trấn sinh sống.

Lượng nước tiêu thụ	Từ tháng 10 năm 2024 Tăng 16%	Từ tháng 10 năm 2025 Tăng 19%	Từ tháng 10 năm 2026 Tăng 22%
0-8m ³	1.861 yên	1.909 yên	1.958 yên
9m ³	1.882 yên	1.931 yên	1.980 yên
10m ³	1.903 yên	1.953 yên	2.002 yên
11m ³	1.923 yên	1.975 yên	2.024 yên
12m ³	1.944 yên	1.997 yên	2.046 yên
13m ³	1.965 yên	2.019 yên	2.068 yên
14m ³	1.986 yên	2.041 yên	2.090 yên
15m ³	2.007 yên	2.063 yên	2.112 yên
16m ³	2.028 yên	2.085 yên	2.134 yên
17m ³	2.187 yên	2.249 yên	2.302 yên
18m ³	2.347 yên	2.413 yên	2.470 yên
19m ³	2.506 yên	2.577 yên	2.638 yên
20m ³	2.666 yên	2.741 yên	2.807 yên
25m ³	3.463 yên	3.560 yên	3.648 yên
30m ³	4.261 yên	4.380 yên	4.490 yên
35m ³	5.119 yên	5.260 yên	5.392 yên
40m ³	5.977 yên	6.140 yên	6.294 yên
45m ³	7.126 yên	7.322 yên	7.504 yên
50m ³	8.276 yên	8.505 yên	8.714 yên

Những nội dung chính trong việc điều chỉnh giá nước

Tỉnh Kanagawa

1. Điều chỉnh hệ thống tính phí theo mục đích sử dụng sang hệ thống tính phí theo đường kính ống

Trước đây, tỉnh áp dụng mức giá dựa trên mục đích sử dụng như sinh hoạt hoặc kinh doanh. Tuy nhiên, từ nay trở đi, tỉnh sẽ chuyển sang áp dụng mức giá dựa trên kích thước đường kính ống của đồng hồ nước.

2. Điều chỉnh mức giá cơ bản

Trước đây, tỉnh áp dụng đồng giá mức giá cơ bản là 710 yên/tháng và 1.420 yên/2 tháng cho tất cả các hộ dân cư, không phân biệt mục đích sử dụng. Tuy nhiên, do chi phí bảo trì khác nhau tùy thuộc vào kích thước đường kính, tỉnh sẽ điều chỉnh mức phí cơ bản sao cho phù hợp với chi phí bảo trì.

3. Điều chỉnh lượng nước cơ bản

Trước đây, lượng nước cơ bản được áp dụng đồng đều cho tất cả các hộ dân cư với mức giá cơ bản là 8 m³/ tháng hoặc 16 m³/2 tháng, không phân biệt mục đích sử dụng. Tuy nhiên, tỉnh sẽ điều chỉnh lượng nước cơ bản theo kích thước đường kính ống để phù hợp hơn với nhu cầu sử dụng của từng hộ dân cư.

※Mặc dù mức giá được tính theo kích thước đường kính ống, nhưng đối với các loại ống có đường kính 13mm, 20mm và 25mm, được sử dụng phổ biến trong các hộ dân cư, tỉnh sẽ áp dụng đồng giá.

4. Tăng mức giá

Dựa trên dự toán mức giá cần thiết để duy trì hoạt động kinh doanh đến năm 2028, tỉnh sẽ tăng mức giá trung bình chung so với mức giá hiện hành theo từng giai đoạn như sau:

Từ tháng 10 năm 2024 đến tháng 9 năm 2025, tăng mức giá trung bình lên 16%.

Từ tháng 10 năm 2025 đến tháng 9 năm 2026, tăng mức giá trung bình lên 19%.

Kể từ tháng 10 năm 2026, tăng mức giá trung bình lên 22%.

Ngoài ra, giá sẽ được tính theo ngày cho mức giá cũ đối với hóa đơn thanh toán trước ngày 1 tháng 10 của các năm và mức giá mới đối với hóa đơn thanh toán từ ngày 1 tháng 10 của các năm.

Trang web chuyên về điều chỉnh giá nước tỉnh Kanagawa

<https://www.pref.kanagawa.jp/docs/r4a/tokusetu/sitetop.html>

Để biết chi tiết về các nội dung điều chỉnh, cũng như quá trình và thông tin tuyên truyền liên quan đến việc điều chỉnh giá, xin vui lòng truy cập trang web chuyên này.

Trang web này sử dụng Google Translate để hỗ trợ dịch tự động sang các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Nhật.

